TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2020/DS-ST.
Ngày: 30-9-2020
V/v Tranh chấp
Hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tươi

2. Ông Nguyễn Ban

- *Thư ký phiên toà:* Ông Hồ Công Tuấn

- *Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà,* Ông Trương Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2020/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP ĐA; địa chỉ: 130 P, quận Phú N, thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: 83 T, phường V, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam

Do ông Nguyễn Tống Dũ – Giám đốc Ngân hàng TMCP ĐA - Chi nhánh Quảng Nam – PGD Vĩnh Điện làm người đại diện theo ủy quyền (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; Địa chỉ: số 304 đường Trần Hưng Đạo, khối N, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 05/5/2020 của Ngân hàng TMCP ĐA và những lời khai tiếp theo, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Tống Dũ trình bày:

Vào ngày 17/7/2017, Ngân hàng TMCP ĐA đã ký Hợp đồng tín dụng số K.0012/2017 với ông Nguyễn Văn T. Theo thỏa thuận tại Hợp đồng thì Ngân hàng cho ông T vay số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng), mục đích: mua xe ôtô, thời hạn vay 60 tháng, kể từ ngày tiếp theo của ngày Bên vay rút khoản vốn vay đầu tiên, lãi suất trong 12 tháng đầu tiên là 9%/năm, từ tháng 13 trở đi lãi suất được điều chỉnh bằng lãi suất huy động tiết kiệm cá nhân VND kỳ hạn 13 tháng trả lãi cuối kỳ cộng 3,5%, tần suất điều chỉnh: hàng tháng, lãi suất vay quá hạn bằng 1,5 lần lãi suất trong hạn.

Tài sản bảo đảm cho số tiền vay trên là 01 chiếc xe ôtô con 5 chổ ngồi, nhãn hiệu KIA loại CERATO mang BKS 92A-087.57, số máy: G4FGHH677276, số khung: 41M6HC104601, Giấy đăng ký xe ôtô số 017309 thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn T theo Hợp đồng thế chấp động sản số K0020/TC17 ngày 17/7/2017 giữa Ngân hàng TMCP ĐA và ông Nguyễn Văn T.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng vay, từ ngày 17/7/2017 đến ngày 28/6/2019, ông Nguyễn Văn T đã trả cho Ngân hàng số tiền tổng cộng là 217.812.461 đồng (hai trăm mười bảy triệu, tám trăm mười hai nghìn, bốn trăm sáu mốt đồng). Từ ngày 28/6/2019 đến nay, ông T không trả cho Ngân hàng bất cứ khoản nào, vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã thỏa thuận.

Nay Ngân hàng TMCP ĐA yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Văn T phải trả lại cho Ngân hàng số tiền còn nợ. Cụ thể:

- Nợ gốc : 246.590.000đ
- Nợ lãi trong hạn: 28.099.550đ
- Nợ lãi quá hạn: 9.974.456đ

Tổng cộng: 284.664.006đ

lãi suất tính đến ngày 30/9/2020 và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng đã ký kết giữa Ngân hàng và ông Nguyễn Văn T

Ngoài ra, ông Nguyễn Tống Dũ không trình bày gì thêm.

Bị đơn, ông Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc nên không có lời trình bày.

Đại diện VKSND thị xã Điện Bàn phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Quá trình Toà án cấp sơ thẩm đã thụ lý, giải quyết, xét xử vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng quy định của BLTTDS.

Nguyên đơn chấp hành tốt quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án Viện kiểm sát đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc ông Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ trả lại cho Ngân hàng TMCP ĐA số tiền còn nợ tổng cộng là 284.664.006đ và tiếp tục tính lãi cho đến khi trả hết nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra, xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp Hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn Ngân hàng TMCP ĐA và bị đơn ông Nguyễn Văn T. Bị đơn có HKTT tại địa chỉ: khối N, phường Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Bị đơn ông Nguyễn Văn T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS.

[2] Về nội dung vụ án:

Vào ngày 17/7/2017, Ngân hàng TMCP ĐA đã ký Hợp đồng tín dụng số K.0012/2017 với ông Nguyễn Văn T. Theo thỏa thuận tại Hợp đồng thì Ngân hàng cho ông T vay số tiền 400.000.000đ (bốn trăm triệu đồng), mục đích: mua xe ôtô, thời hạn vay 60 tháng, kể từ ngày tiếp theo của ngày Bên vay rút khoản vốn vay đầu tiên, lãi suất trong 12 tháng đầu tiên là 9%/năm, từ tháng 13 trở đi lãi suất được điều chỉnh bằng lãi suất huy động tiết kiệm cá nhân VND kỳ hạn 13 tháng trả lãi cuối kỳ cộng 3,5%, tần suất điều chỉnh: hàng tháng, lãi suất vay quá hạn bằng 1,5 lần lãi suất trong hạn.

Mặc dù ông T đã được triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án làm việc, chứng tỏ ông là người coi thường pháp luật, cố tình trốn tránh. Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: ông T đã nhận số tiền vay 400.000.000đ từ Ngân hàng TMCP ĐA chuyển vào tài khoản ngày 17/7/2017. Ông T đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền tổng cộng 217.812.461 đồng. Như vậy, có cơ sở xác định ông T còn nợ tiền của Ngân hàng với số tiền nợ gốc là 246.590.000đ và các khoản lãi kèm theo.

Do đó, có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn nợ cho Ngân hàng TMCP ĐA với số tiền tổng cộng là: 284.664.006đ. Trong đó, nợ gốc:

246.590.000đ; nợ lãi trong hạn: 28.099.550đ; nợ lãi quá hạn: 9.974.456đ và tiếp tục tính lãi suất theo thỏa thuận giữa các bên tại Hợp đồng.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là 01 chiếc xe ôtô con 5 chổ ngồi, nhãn hiệu KIA loại CERATO mang BKS 92A-087.57, số máy: G4FGHH677276, số khung: 41M6HC104601, Giấy đăng ký xe ôtô số 017309 thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn T theo Hợp đồng thế chấp động sản số K0020/TC17 ngày 17/7/2017 giữa Ngân hàng TMCP ĐA và ông Nguyễn Văn T.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 3 Điều 26; Điểm a Khoản 1 Điều 35 và Điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227 của BLTTDS; Điều 463, Điều 466, Điều 468 BLDS; khoản 2 Điều 91 của Luật tổ chức các tín dụng;

Xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP ĐA đối với ông Nguyễn Văn T về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Buộc ông Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP ĐA số tiền nợ vay tổng cộng là: 284.664.006đ. Trong đó, nợ gốc: 246.590.000đ; nợ lãi trong hạn: 28.099.550đ; nợ lãi quá hạn: 9.974.456đ (lãi suất được tính đến ngày 30/9/2020 và tiếp tục tính lãi theo hợp đồng đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP ĐA và ông Nguyễn Văn T).

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là 01 chiếc xe ôtô con 5 chổ ngồi, nhãn hiệu KIA loại CERATO mang BKS 92A-087.57, số máy: G4FGHH677276, số khung: 41M6HC104601, Giấy đăng ký xe ôtô số 017309 thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn T theo Hợp đồng thế chấp động sản số K0020/TC17 ngày 17/7/2017 giữa Ngân hàng TMCP ĐA và ông Nguyễn Văn T.

Trường hợp ông Nguyễn Văn T không trả nợ hoặc trả nợ không đủ cho Ngân hàng TMCP ĐA thì Ngân hàng TMCP ĐA có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: ông Nguyễn Văn T phải chịu 14.233.200đ tiền án phí DSST. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP ĐA số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.736.000đ (mười triệu, bảy trăm ba mươi sáu nghìn đồng) theo biên lai thu số 0002485, ngày 08/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự**.**

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo gởi lên TAND tỉnh Quảng Nam để xin xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Xuân